TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/DS-ST
Ngày: 10-6-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Rô
2. Bà Trần Lệ Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên toà: Ông Trương Thanh Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2020 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST - DS ngày 24 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Tấn Ph sinh năm 1951; cư trú: số 65, khóm M, phường N, thành phố P, tỉnh Q; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Lê Hoàng T sinh năm 1966; cư trú: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Q; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 21/8/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Ph trình bày:

Ngày 15/6/2009 ông có cho ông T vay số tiền 428.000.000 đồng để mua Sà Lan, có giấy tờ kèm theo. Sau đó ông có đòi tiền vay của ông T nhiều lần nhưng ông T không trả lời, ông điện thoại thì ông T không nghe máy. Khi ông đến gặp ông T để đòi tiền vay thì ông T và nhóm người nữa hành hung và đánh ông gây thương tích với tỷ lệ thương tật 10%. Nay ông yêu cầu ông T trả số tiền vay 428.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi vì ông T là em ruột của ông.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 09/3/2021 ông Ph trình bày: ông bị tai biến đi lại khó khăn nhưng còn minh mẫn để làm việc với Tòa án. Về cung cấp chứng cứ cho yêu cầu khởi kiện của ông thì ông đã nộp kèm theo đơn khởi kiện không còn cung cấp chứng cứ gì thêm. Nay giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đòi ông T trả số tiền 428.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi và xin được xét xử vắng mặt.

- Theo biên bản ghi lời khai ngày 13/11/2020 ông T trình bày:

Ông với ông Ph là anh em ruột, cách đây khoảng 30 năm ông Ph có lãnh công trình của Đồn biên phòng 614 ở cù lao Long Hòa, ông P có nhờ ông đứng ra mua dùm vật tư với số tiền khoảng 70.000.00 đồng, sau đó ông Ph không trả, ông có nhờ Đồn biên phòng can thiệp trích tiền ông Ph để chuyển trả tiền vật tư, chứ ông cũng không có trực tiếp nhận tiền, từ đó ông và ông Ph xảy ra mâu thuẫn nên năm 2010-2011 ông Ph đến nhà đòi tiền và khi ra về bị té ngã thì ông Ph cho rằng tôi gây thương tích, sau đó vụ việc giải quyết xong. Về việc ông Ph kiện đòi ông trả số tiền vay 428.000.000 đồng thì ông hoàn toàn không có vay mượn tiền gì của ông Ph để mua Sà Lan. Nếu ông Ph cho rằng ông có vay tiền của ông Ph thì ông Ph phải đưa ra giấy tờ chứng minh, còn ông không yêu cầu Tòa án thu thập chứng cứ.

- Về tài liệu, chứng cứ ông Ph cung cấp kèm theo đơn khởi kiện 21/8/2020 nộp qua dịch vụ bưu chính gồm: giấy chứng minh nhân dân; kết luận giám định; giấy chứng nhận thương tích; Công văn 69/CATX ngày 26/6/2020 của Công an thị xã P; giấy báo tin số 98/VKS-P& ngày 13/6/2012 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Q; bằng khen; gấy ra viện (tất cả bản sao). Không có tài liệu, chứng cứ liên quan đến số tiền ông Ph khởi kiện ông T đòi 428.000.000 đồng.

- Tòa án ra Thông báo số 02/TB-TA ngày 23/02/2021 về việc yêu cầu ông Ph cung cấp tài liệu, chứng cứ về số tiền ông Ph khởi kiện ông T đòi số tiền 428.000.000 đồng. Hết thời gian thông báo ông Ph vẫn không cung cấp tài liệu, chứng cứ. Tòa án tiếp tục ghi lời khai ông Ph về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, tuy nhiên ông Ph không cung cấp tài liệu, chứng cứ.

- Tại phiên tòa nguyên đơn ông Ph và bị đơn ông T đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự trong vụ án thực hiện theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Qua xem xét, đánh giá chứng cứ xét thấy: ông Ph khởi kiện đòi ông T trả số tiền vay 428.000.000 đồng nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông T có nợ ông ph số tiền 428.000.000 đồng, các tài liệu ông Ph cung cấp cho Tòa án không liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Tòa án ra thông báo yêu cầu ông Ph cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, tuy nhiên ông Ph cũng không cung cấp

được, ông T cũng không thừa nhận có vay số tiền 428.000.000 đồng của ông Ph. Từ cơ sở phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Ph; về án phí đề nghị xem xét theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: ông Ph khởi kiện ông Tđòi số tiền cho vay. Bị đơn ông T có cư trú tại ấp M, xã N, thị xã P. Căn cứ Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn ông Ph, bị đơn ông T đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Xét thấy đơn khởi kiện của ông Ph đòi ông T trả số tiền vay 428.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: theo đơn khởi kiện của ông Ph, tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện của ông Ph nộp cho Tòa án, biên bản ghi lời khai của ông Ph và ông T thì tất cả đều không có thể hiện việc ông Ph có cho ông T vay số tiền 428.000.000 đồng; Tòa án ra Thông báo số 02/TB-TA ngày 23/02/2021 về việc yêu cầu ông Ph cung cấp tài liệu, chứng cứ về số tiền ông Ph khởi kiện ông T đòi số tiền 428.000.000 đồng. Hết thời gian thông báo ông Ph vẫn không cung cấp tài liệu, chứng cứ; Tòa án tiếp tục ghi lời khai ông Ph về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, tuy nhiên ông Ph không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ông T cũng không thừa nhận có vay số tiền của ông Ph số tiền 428.000.000 đồng. Do đó yêu cầu khởi kiện của ông Ph là không có căn cứ, Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Ph.

[4] Về án phí: Ông Ph là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí cho ông T với số tiền 21.120.000 đồng. Ông T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYEÁT ÑÒNH:

Căn cứ khoản 3 Ñieàu 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 91 Boä luaät toá tuïng daân söï; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án

Tuyeân xöû:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Tấn Ph đòi ông Lê Hoàng T trả số tiền vay 428.000.000 đồng.

2. Về án phí: Miễn số án phí cho ông Lê Tất Ph với số tiền 21.120.000 đồng.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX. Duyên Hải;
- THADS TX. Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Truyền